

Số: /TB-UBND

Quảng Ngãi, ngày tháng 02 năm 2023

THÔNG BÁO

Kết luận của Phó Chủ tịch UBND tỉnh Trần Phước Hiền tại cuộc họp để nghe báo cáo nội dung liên quan đến mỏ vật liệu xây dựng thông thường trên địa bàn tỉnh phục vụ thi công tuyến chính cao tốc đoạn Quảng Ngãi - Hoài Nhơn và 23 Khu tái định cư, các Khu cải táng mồ mả thuộc Tiểu dự án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư dự án thành phần đoạn Quảng Ngãi - Hoài Nhơn

Ngày 13/02/2023, tại trụ sở UBND tỉnh, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Trần Phước Hiền chủ trì cuộc họp để nghe báo cáo và chỉ đạo các nội dung liên quan đến mỏ vật liệu xây dựng thông thường trên địa bàn tỉnh phục vụ thi công tuyến chính cao tốc đoạn Quảng Ngãi - Hoài Nhơn và 23 Khu tái định cư, các Khu cải táng mồ mả thuộc Tiểu dự án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư dự án thành phần đoạn Quảng Ngãi - Hoài Nhơn. Tham dự cuộc họp có lãnh đạo các Sở, ngành: Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư, Tư pháp, Thanh tra tỉnh, Công an tỉnh; Lãnh đạo UBND các huyện: Tư Nghĩa, Nghĩa Hành, Mộ Đức; Lãnh đạo Ban Quản lý dự án 2 - Bộ Giao thông vận tải; Lãnh đạo Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Giao thông tỉnh. Riêng UBND thị xã Đức Phổ ủy quyền phòng Tài nguyên và Môi trường tham dự.

Sau khi nghe lãnh đạo Ban Quản lý dự án 2, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Giao thông tỉnh báo cáo tình hình khó khăn, vướng mắc, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường báo cáo, tổng hợp tình hình cấp phép các mỏ khoáng sản làm VLXD thông thường trên địa bàn tỉnh phục vụ thi công tuyến chính cao tốc, 23 Khu tái định cư, các Khu cải táng mồ mả thuộc dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông, giai đoạn 2021-2025, đoạn Quảng Ngãi - Hoài Nhơn (*gọi tắt là dự án*); ý kiến phát biểu của các thành phần dự họp, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Trần Phước Hiền kết luận và chỉ đạo như sau:

1. Đánh giá chung

Ghi nhận và biểu dương các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng và các địa phương đã tích cực hỗ trợ Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Giao thông tỉnh, Ban Quản lý dự án 2, các Nhà thầu thi công,... trong công tác khảo sát vị trí mỏ, trữ lượng mỏ VLXD thông thường, đề xuất các danh sách mỏ vật liệu phục vụ dự án; do đó, đến nay trữ lượng VLXD

thông thường phục vụ thi công: tuyển chính cao tốc, 23 Khu tái định cư, các Khu cải táng mồ mả cơ bản đáp ứng nhu cầu của dự án. Tuy nhiên, vẫn còn mặt hạn chế như: Công tác phối hợp giữa các Chủ đầu tư, Nhà thầu thi công và các Chủ mỏ vật liệu chưa thực sự kịp thời, chặt chẽ dẫn đến thời gian hoàn thiện các thủ tục pháp lý để khai thác kéo dài, đánh giá trữ lượng còn lại tại các mỏ vật liệu đã cấp phép chưa chuẩn xác, khả năng ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện dự án.

2. Phân giao nhiệm vụ trong thời gian đến

a) Sở Tài nguyên và Môi trường

- Đối với các Chủ mỏ không ký hợp đồng cung cấp VLSL, không hợp tác với các Nhà thầu thi công hoàn thiện các thủ tục, bán giá cao hơn giá công bố, cung cấp không đúng công suất khai thác được chấp thuận: Khẩn trương tham mưu UBND tỉnh thu hồi Giấy phép khai thác theo đúng chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Thông báo số 23/TB-UBND ngày 13/01/2023, Thông báo số 48/TB-UBND ngày 09/02/2023; trường hợp, sau khi thu hồi Giấy phép khai thác các mỏ này mà các Nhà thầu thi công có đề xuất cấp phép khai thác để phục vụ thi công dự án, giao Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu UBND tỉnh xem xét, cấp phép theo quy định. Hoàn thành và báo cáo UBND tỉnh trước ngày **20/02/2023**.

- Đối với nội dung liên quan đến hồ sơ bảo vệ môi trường: Trên cơ sở hồ sơ đề xuất cấp phép cụ thể do Chủ đầu tư, Nhà thầu thi công lập, giao Sở Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn cụ thể việc lập Báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc Kế hoạch bảo vệ môi trường (*theo quy mô của từng mỏ VLXD thông thường*), thời gian không quá **03 ngày** làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ.

- Tổ chức làm việc với các Chủ đầu tư, Nhà thầu thi công, địa phương và các Chủ mỏ định kỳ 01 tuần/ 01 lần (*nếu có vướng mắc*) để kịp thời hướng dẫn, giải quyết các khó khăn, vướng mắc liên quan đến khoáng sản làm VLXD thông thường phục vụ thi công dự án (*hoặc đột xuất nếu thấy cần thiết*); kịp thời báo cáo, tham mưu UBND tỉnh xem xét, giải quyết đối với các nội dung thuộc thẩm quyền theo quy định.

b) UBND các huyện Tư Nghĩa, Nghĩa Hành, Mộ Đức và thị xã Đức Phổ

- Chỉ đạo Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng trên địa bàn huyện, thị xã hỗ trợ các Nhà thầu thi công trong công tác lập, phê duyệt phương án bồi thường đối với các mỏ khoáng sản làm VLXD thông thường phục vụ thi công dự án.

- Tuyên truyền, vận động các cá nhân, tổ chức có đất bị ảnh hưởng do khai thác mỏ khoáng sản làm VLXD thông thường phục vụ dự án hiểu về sự chính sách bồi thường trong lĩnh vực khai thác khoáng sản (*khoáng sản là của Nhà nước, chỉ bồi thường cây cối hoa màu, vật kiến trúc trên đất; việc khai thác khoáng sản không làm mất đi quyền sử dụng đất của người được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại khu vực mỏ khoáng sản làm VLXD thông thường*).

c) Ban Quản lý dự án 2, Ban Quản lý dự án ĐTXD các công trình Giao thông tỉnh

- Chỉ đạo các Nhà thầu thi công khẩn trương lập hồ sơ cấp phép khai thác khoáng sản làm VLXD thông thường phục vụ dự án; trong thời gian chờ hoàn thiện các thủ tục liên quan để cấp phép khai thác VLXD thông thường phục vụ thi công dự án, các Nhà thầu thi công chủ động làm việc với các Chủ mỏ đã được UBND tỉnh thống nhất danh sách mỏ phục vụ thi công dự án để ký kết hợp đồng cung cấp theo nhu cầu, tiến độ thực hiện dự án đặt ra.

- Chỉ đạo, giám sát các Nhà thầu thi công dự án tuân thủ các quy định về an toàn giao thông, tuân thủ đầy đủ các nội dung, yêu cầu về bảo vệ môi trường quy định tại Báo cáo đánh giá tác động môi trường được duyệt hoặc Kế hoạch bảo vệ môi trường được chấp thuận. Việc vận chuyển VLXD thông thường không được làm ảnh hưởng đến đời sống, sức khỏe của các hộ dân sinh sống ở lân cận các tuyến đường vận chuyển (*Lưu ý giám sát việc phun sương, giảm bụi, phun nước rửa đường, phương tiện phải phủ kín khi vận chuyển, vệ sinh phương tiện trước khi vận chuyển trên các tuyến đường...*). Kịp thời tham mưu, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, xử lý nếu phát hiện vi phạm gây ảnh hưởng đến nhân dân, gây dư luận xấu đến dự án.

d) Đối với các Chủ mỏ

Các Chủ mỏ đã được cấp phép khai thác: Tích cực làm việc với các Nhà thầu thi công dự án, ưu tiên công suất, trữ lượng khai thác để cung cấp cho dự án; trường hợp, các Chủ mỏ thực hiện ưu tiên công suất, trữ lượng khai thác để cung cấp cho dự án dẫn đến hết trữ lượng mỏ được cấp phép trước thời hạn, giao Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu UBND tỉnh xem xét, cấp phép khai thác mỏ khoáng sản mới cho các Chủ mỏ này (*nếu có đề nghị*).

3. Giải quyết các kiến nghị

- Không thực hiện chuyển nhượng, thu hồi đất khu vực được cấp phép khai thác khoáng sản làm VLXD thông thường phục vụ thi công dự án theo quy định của Luật Đất đai và Luật khoáng sản; chỉ thực hiện bồi thường cây cối, hoa màu, vật kiến trúc trên đất theo quy định; các Chủ thể khai thác mỏ làm việc cụ thể với các địa phương để được hướng dẫn, hỗ trợ lập phương án

bồi thường và kịp thời chi trả bồi thường cho cá nhân, tổ chức có Quyền sử dụng đất theo quy định.

- Thống nhất về nguyên tắc, cho phép Nhà thầu thi công tuyến chính, đoạn Km0+000-Km30+000 (*được Ban Quản lý dự án 2 cung cấp thông tin*) thực hiện việc khảo sát, thăm dò và lập hồ sơ khai thác VLXD thông thường phục vụ thi công tuyến chính, đoạn Km0+000-Km30+000. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn thực hiện theo quy định; trong quá trình thực hiện nếu phát hiện có vấn đề phát sinh vượt thẩm quyền khẩn trương báo cáo, tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo cụ thể.

Nay thông báo kết luận của Phó Chủ tịch UBND tỉnh để các sở, ban ngành, địa phương, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ Giao thông vận tải;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Các thành viên BCĐ GPMB Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021-2025, đoạn qua địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Các Nhà thầu thi công (*giao BQL dự án 2, BQL đầu tư xây dựng các công trình Giao thông tỉnh sao gửi*);
- Các Chủ mỏ (*giao Sở TNMT sao gửi*);
- VPUB: CVP, PCVP, CBTH;
- Lưu: VT, KTN._{th67}

**TL. CHỦ TỊCH
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**

Nguyễn Phước Bình